

Số: /QĐ-KHCN

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BKHCN Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-KHCN ngày 20/10/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và công chức, viên chức, lao động hợp đồng tại Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định thi đua, khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 295/QĐ-KHCN ngày 16/10/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Lưu VT, VP.
- Dungntt/VP/01b.*

GIÁM ĐỐC

Phạm Việt Đức

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-KHCN ngày / /2024
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng một số danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của cấp trên.

Các nội dung về thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định tại văn bản này thì thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động trong biên chế và hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 năm trở lên làm việc tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (được gọi tắt là cá nhân); phòng, đơn vị trực thuộc Sở (được gọi là tập thể).

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 5, Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 4, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và các quy định sau:

1. Khi xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể phải căn cứ vào thành tích đạt được trong phong trào thi đua cá nhân, tập thể đó tham gia.

2. Khi xét khen thưởng cho cá nhân, tập thể phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn, thành tích đạt được. Xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý, phụ trách.

3. Cấp nào chủ trì phát động phong trào thi đua thì cấp đó thực hiện khen thưởng khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua. Trường hợp cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng lớn trên toàn tỉnh thì đề nghị, trình khen thưởng khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương khen thưởng.

4. Cơ quan, đơn vị tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Chỉ thị hoặc phục vụ Đại hội, hội nghị, hội thảo... thì thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền. Trường hợp đề nghị khen thưởng cấp tỉnh phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương khen thưởng.

5. Tỷ lệ phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng đủ điều kiện để đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 7, Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP; đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng chưa được quy định phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý của thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng từ 70% trở lên.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 3. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

a. Đối tượng: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b. Tiêu chuẩn:

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

a. Đối tượng: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b. Tiêu chuẩn:

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 4. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để xét tặng hằng năm cho công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- b. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- c. Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;
- d. Tích cực tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động của tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

3. Các danh hiệu thi đua khác thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 5. Thi đua theo cụm thi đua, khối thi đua

Sở Khoa học và Công nghệ thi đua theo cụm thi đua, khối thi đua do UBND tỉnh quyết định thành lập, tổ chức hoạt động theo Quy chế của cụm, khối thi đua quy định.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 6. Giấy khen của Giám đốc Sở

Giấy khen của Giám đốc Sở để tặng cho cá nhân, tập thể chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân

- Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Tham gia đầy đủ, tích cực phong trào thi đua và các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc có sáng kiến, giải pháp, biện pháp được áp dụng hiệu quả tại cơ quan, đơn vị hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị.

2. Đối với tập thể

- Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, hưởng ứng đầy đủ, tích cực các phong trào thi đua; thực hiện tốt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

Điều 7. Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị;
- b. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất trong công tác hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trên địa bàn tỉnh;
- c. Có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trên địa bàn tỉnh;
- d. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị;
- b. Có thành tích xuất sắc được bình xét suy tôn trong cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh;
- c. Có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng

dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng và tác dụng nêu gương trên địa bàn tỉnh;

d. Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

đ. Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Thực hiện theo quy định tại Điều 74 Luật Thi đua Khen thưởng; Thông tư số 22/2023/TT-BKHCN Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Điều 9. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện theo quy định tại Điều 73 Luật Thi đua Khen thưởng; Điều 42 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng.

Điều 10. Các hình thức khen thưởng khác

Thực hiện theo Luật Thi đua khen thưởng và Điều 10 của Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên; Luật Thi đua Khen thưởng; Thông tư số 22/2023/TT-BKHCN Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Chương IV HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

Điều 11. Thẩm quyền đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thẩm quyền đề nghị khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 29 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên.

2. Giám đốc Sở quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và giấy khen của Giám đốc Sở.

Điều 12. Trình tự tiến hành bình xét thi đua

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức họp đánh giá và bình xét thi đua; hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu thi

đua, hình thức khen thưởng cho cho các cá nhân, tập thể thuộc đơn vị mình.

Bình xét thi đua đối với cá nhân trước, tập thể sau.

2. Trình tự xét thi đua đối với cá nhân:

Bước 1: Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ trong năm của cá nhân. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình xét thi đua.

Bước 2: Trên cơ sở kết quả đạt được của bước 1, căn cứ kết quả công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến Sở (nếu có), các phòng, đơn vị tiến hành bình xét, biểu quyết và lập biên bản đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận.

3. Trình tự xét thi đua đối với tập thể:

Sau khi bình xét các danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tiến hành bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận.

Điều 13. Quy trình xét khen thưởng

1. Cuối mỗi đợt thi đua, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành họp xét và gửi văn bản đề nghị Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở xem xét, đề nghị công nhận các danh hiệu và hình thức khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích (kèm theo biên bản họp bình xét).

2. Trên cơ sở đề xuất của các phòng, đơn vị, Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở tiến hành họp bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các cá nhân và tập thể đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3. Giám đốc Sở quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn.

Điều 14. Hồ sơ khen thưởng cá nhân, tập thể

Thủ tục, số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98 /2023/NĐ-CP, hướng dẫn của Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), hướng dẫn của Sở KH&CN bảo đảm yêu cầu của công tác thẩm định và lưu trữ hồ sơ.

Điều 15. Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Khoa học và Công nghệ

1. Thành phần hội đồng gồm:

- Chủ tịch hội đồng: Giám đốc Sở;
- Phó chủ tịch hội đồng: Một đồng chí Phó giám đốc Sở phụ trách thi đua khen thưởng của sở;
- Ủy viên hội đồng: các Phó giám đốc Sở; Chánh văn phòng sở; Chủ tịch công đoàn Sở.
- Ủy viên kiêm thư ký hội đồng: Chuyên viên phụ trách công tác thi đua

khen thưởng của Sở;

2. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, lấy biểu quyết theo đa số bằng phiếu kín khi bình xét thi đua đôi với các tập thể và cá nhân (số phiếu đồng ý phải đạt từ 70% trở lên trên tổng số phiếu thành viên; trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu);

- Nguồn kinh phí hoạt động: Được lấy từ kinh phí chi thường xuyên của Cơ quan Văn phòng sở. Nội dung và định mức chi được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở.

3. Văn phòng Sở là cơ quan thường trực của Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở.

Điều 16. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng, quản lý hiện vật khen thưởng

1. Văn phòng Sở có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ đề nghị khen thưởng; quản lý hiện vật khen thưởng; thống kê theo dõi các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền; thực hiện nộp hồ sơ vào lưu trữ lịch sử và lưu trữ cơ quan theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ đề nghị khen thưởng; quản lý hiện vật khen thưởng; thống kê theo dõi các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền; thực hiện nộp hồ sơ vào lưu trữ cơ quan theo quy định.

3. Hồ sơ thi đua, khen thưởng được lưu trữ trên giấy và lưu trữ điện tử theo quy định hiện hành.

Điều 17. Kiểm tra, giám sát

Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Mức tiền thưởng

Thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua Khen thưởng.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị

1. Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổ chức hiệu quả phong trào thi đua yêu nước; thực hiện hiện tốt công tác khen thưởng và các nhiệm vụ khác về thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, văn bản của tỉnh và Quy định này, lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định này.

3. Các phòng, đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có nội dung chưa phù hợp, các phòng, đơn vị phản ánh về Sở (Văn phòng Sở) để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở theo quy định./.